

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG TRUNG CẤP NGHỀ
KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ
HÙNG VƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**DANH SÁCH HỌC SINH ĐƯỢC CẤP ĐƯỢC HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP
HỌC KỲ I - NĂM HỌC 2023 - 2024**

STT	STT Theo lớp	Lớp	MSSV	Họ và tên	Ngày/ tháng/ năm sinh	Xếp loại HB	Ghi chú
KHÓA 21K15							
Nghề Công nghệ Ô tô							
1	1	21CNO2	21CNO2.045	Nguyễn Minh Khôi	04/08/2006	Xuất sắc	
2	2	21CNO2	21CNO2.143	Cao Trần Công Minh	03/02/2006	Giỏi	
3	3	21CNO2	21CNO2.106	Trần Anh Thắng	28/09/2006	Giỏi	
4	4	21CNO2	21CNO2.166	Phạm Hưng Thịnh	14/06/2006	Khá	
5	5	21CNO2	21CNO2.083	Nguyễn Đăng Khoa	07/12/2006	Khá	
6	6	21CNO2	21CNO2.055	Nguyễn Lâm Ngọc Sang	21/01/2006	Khá	
7	7	21CNO2	21CNO2.196	Nguyễn Thế Kiệt	31/05/2005	Khá	
Nghề Vẽ và thiết kế trên máy tính							
8	1	21TKĐH2	21TKĐH2.100	Mai Triển Đạt	19/08/2006	Giỏi	
9	2	21TKĐH2	21MTT2.019	Ngô Thị Như Dung	14/07/2005	Giỏi	
10	3	21TKĐH2	21TKĐH2.030	Ngụy Ngọc Hoàng Duy	14/12/2006	Giỏi	
11	4	21TKĐH2	21TKĐH2.132	Nguyễn Đức Tín	07/04/2004	Giỏi	
12	5	21TKĐH2	21TKĐH2.142	Trần Bảo Trân	20/10/2006	Giỏi	
13	6	21TKĐH2	21TKĐH2.123	Lưu Bội Nhi	04/07/2006	Giỏi	

STT	STT Theo lớp	Lớp	MSSV	Họ và tên	Ngày/ tháng/ năm sinh	Xếp loại HB	Ghi chú
14	7	21TKĐH2	21TKĐH2.141	Trần Ngọc Bảo Trân	26/09/2006	Khá	
15	8	21TKĐH2	21TKĐH2.052	Nguyễn Đức Toàn	29/11/2006	Khá	
Nghề Quản trị mạng máy tính							
16	1	21QTM2	21QTM2.029	Trịnh Tấn Tín	10/11/2006	Xuất sắc	
17	2	21QTM2	21QTM1.003	Trần Ngọc Quý	15/01/1997	Giỏi	
18	3	21QTM2	21QTM2.042	Quách Quang Minh	10/11/2006	Giỏi	
19	4	21QTM2	21QTM2.061	Trần Hoàng Bảo Châu	29/12/2006	Giỏi	
KHÓA 22K16							
Nghề Vẽ và thiết kế trên máy tính							
20	1	22TKĐH2	22TKĐH2.046	Trần Ngọc Hoàng Kim	27/02/2007	Giỏi	
21	2	22TKĐH2	22TKĐH2.008	Lưu Bảo Châu	17/06/2007	Giỏi	
22	3	22TKĐH2	22TKĐH2.112	Nguyễn Bửu Tuệ	21/11/2007	Giỏi	
23	4	22TKĐH2	22TKĐH2.108	Nguyễn Thị Thanh Trúc	22/11/2007	Giỏi	
24	5	22TKĐH2	22TKĐH2.134	Trương Hoàng Kim Uyên	09/11/2000	Giỏi	
25	6	22TKĐH2	22TKĐH2.027	Trần Minh Hưng	21/11/2006	Giỏi	
26	7	22TKĐH2	22TKĐH2.060	Nguyễn Tuấn Minh	21/07/2007	Giỏi	
Nghề Cơ điện tử							
27	1	22CĐT2	22TĐH2.001	Đặng Quý Hào	18/02/2006	Giỏi	
Nghề Kỹ thuật sửa chữa, lắp ráp máy tính							
28	1	22SCMT2	22SCMT1.003	Vũ Đức Thịnh	23/07/1993	Giỏi	
29	2	22SCMT2	22SCMT2.004	Nguyễn Trung Hiếu	08/07/2007	Giỏi	
Nghề Cắt gọt kim loại							
30	1	22CGKL2	22CGKL1.004	Nguyễn Quang Huy	01/10/2001	Xuất sắc	
Nghề Công nghệ Ô tô							
31	1	22CNO2	22CNO2.009	Trần Văn Chương	01/01/1993	Khá	
Nghề May thời trang							

STT	STT Theo lớp	Lớp	MSSV	Họ và tên	Ngày/ tháng/ năm sinh	Xếp loại HB	Ghi chú
32	1	22MTT2	22MTT2.005	Huỳnh Thụy Hoàng Điệp	13/12/1995	Giỏi	
KHÓA 23K17							
Nghề Cắt gọt kim loại							
33	1	23CGKL2	23CGKL1.005	Trương Minh Trí	30/09/2005	Xuất sắc	